



Tên trước đây: Shell Stamina RL 2

Shell Gadus S3 T100 2

Mỡ Đa Dụng Cao Cấp

Shell Gadus S3 T100 là mỡ công nghệ cao được pha chế để đem lại hiệu suất tối ưu trong các ổ đỡ công nghiệp. Mỡ sử dụng gốc khoáng với chất làm đặc Diurea đặc biệt giúp tăng tuổi thọ, giảm mài mòn và tăng tính ổn định cắt khi ở nhiệt độ cao. Đối với các ứng dụng chịu nhiệt độ khắc nghiệt, mỡ Shell Gadus S3 T100 sẽ hoạt động thậm chí vượt trội các dòng mỡ tổng hợp (gốc PAO) Lithium Complex thông thường trên thị trường.

- Tăng Cường Bảo Vệ
- Chịu Nhiệt Độ Cao
- Gốc Polyurea

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

- **Tuổi thọ vượt trội ở nhiệt độ cao**
- **Bảo vệ chống mài mòn tuyệt vời**
- **Độ bền cơ học tuyệt hảo ở nhiệt độ cao**
- **Chống Oxi hóa vượt bậc**
- **Bảo vệ tốt chống lại sự hình thành vết ăn mòn False Brinnelling**
- **Tách dầu thấp**
- **Chống ăn mòn tuyệt hảo**
Bảo vệ các chi tiết máy không bị ăn mòn.
- **Đa dụng**
- **Kháng nước**
Chịu được nước rửa trôi, ngăn ngừa việc thiếu hụt mỡ bảo vệ.
- **Không chứa chì và nitrite**
An toàn khi sử dụng
- **Chịu nhiệt độ cao**
Chất làm đặc Diurea sử dụng trong Shell Gadus S3 T 100 có điểm chảy cao và chất lượng của dầu chỉ còn bị giới hạn bởi đặc tính của dầu gốc và phụ gia.
- **Bảo vệ chống ăn mòn**
Khi ổ đỡ vận hành, hầu hết các loại mỡ chất lượng cao đều duy trì một lớp màng bôi trơn phù hợp ngay cả khi có sự hiện diện của nước. Tuy nhiên, khi mỡ trong ổ đỡ ngừng hoạt động có thể xảy ra hiện tượng ăn mòn gây rỉ bề mặt và hỏng ổ đỡ. Mỡ Shell Gadus S3 T100 được pha chế có chứa các phụ gia ức chế ăn mòn giúp bảo vệ bề mặt ổ đỡ ngay cả khi trong điều kiện mỡ bị nhiễm nước

Các tính năng bôi trơn của mỡ Shell Gadus S3 T100 không bị tổn hại trong điều kiện có lượng nhỏ nước muối.

▪ Khả năng chịu tải

Mặc dù công thức pha chế không chuyên biệt cho các ứng dụng chịu cực áp, nhưng Shell Gadus S3 T100 cũng sử dụng rất tốt cho các ổ đỡ tốc độ chậm, tải nặng như các ổ đỡ kích thước lớn trong thiết bị đúc liên tục tại các nhà máy thép.

▪ Định kỳ bơm mỡ

Tuổi thọ của mỡ thay đổi đáng kể giữa các ứng dụng khác nhau, ngay cả khi các ổ đỡ hoạt động dưới điều kiện danh nghĩa giống nhau. Các thay đổi khác như tốc độ gió, bụi và độ ẩm có thể tác động đáng kể thêm vào các thông số hoạt động quan trọng của tải, tốc độ và nhiệt độ. Sử dụng Shell Gadus S3 T100 thông thường cho phép kéo dài quãng thời gian tái bơm mỡ.

▪ Độ ổn định ôxi hóa

Mỡ Shell Gadus S3 T100 có thành phần ức chế ôxi hóa ưu việt khi làm việc ở nhiệt độ cao giúp chịu nhiệt tốt mà không hình thành cặn rắn. Không như các loại gốc làm đặc xà phòng thông thường, chất làm đặc Diurea trong Shell Gadus S3 T100 không gây xúc tác đến sự ôxi hóa của mỡ, không những vậy gốc Diurea còn đem đến các tính chất chống ôxi hóa tự nhiên sẵn có. Điều này giúp tuổi thọ mỡ được kéo dài trong các điều kiện nhiệt độ khắc nghiệt hơn.

Thành phần dầu gốc của Shell Gadus S3 T100 được chọn lựa một cách đặc biệt có chỉ số độ nhớt cao với tính năng chống ôxi hóa tuyệt hảo và chống bay hơi.

▪ Nước rửa trôi

Shell Gadus S3 T100 chịu nước rất tốt khi bị rửa trôi bằng ngâm ngập nước hoặc phun nước.

Khả năng tương thích & Hòa trộn

Tính năng niêm kín

Tính lưu biến của Shell Gadus S3 T100 cho phép tại điều kiện lực cắt nhỏ và bị đốt nóng, độ đặc của mỡ tăng cường. Kết quả là, khi vòng bi hoạt động ở nhiệt độ cao mỡ Shell Gadus S3 T100 vẫn còn ở vị trí giúp niêm kín và bôi trơn liên tục ngay cả trong môi trường rung động.

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể liên hệ Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Các Ứng dụng chính



Shell Gadus S3 T100 được đặc biệt khuyến dùng cho các ổ đỡ tải trọng nhẹ, nhiệt độ cao (160°C). Mỡ cũng được khuyến cáo khi cần kéo dài tuổi thọ hoạt động hoặc kéo dài thời gian tra mỡ.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Gadus S3 T100 2
Chỉ số NLGI		2
Màu sắc		Nâu
Chất làm đặc		Diurea
Loại dầu gốc		Dầu gốc khoáng
Độ nhớt động học @40°C mm ² /s	IP 71 / ASTM D445	100
Độ nhớt động học @100°C mm ² /s	IP 71 / ASTM D445	11
Độ xuyên kim @25°C 0.1mm	IP 50 / ASTM D217	265-295
Điểm nhỏ giọt °C	IP 396	250
Khả năng bơm khoảng cách xa		Khá

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

Sức khỏe và An toàn

Shell Gadus S3 T100 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã sử dụng. Sau khi tiếp xúc với da, rửa ngay bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm tương ứng từ <http://www.epc.shell.com/>

Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

Nhiệt độ vận hành

-30°C đến +160°C

Trong một số trường hợp, Shell Gadus S3 T100 có thể sử dụng ở nhiệt độ cao lên đến 180°C khi thời gian định kỳ bơm mỡ được điều chỉnh phù hợp.

Lời khuyên

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập trong bảng dữ liệu kỹ thuật này.